

Số 357 /BC-STNMT

Đồng Nai, ngày 08 tháng 11 năm 2011

## BÁO CÁO

**Kết quả hội thảo khoa học về tác động môi trường của dự án thủy điện  
Đồng Nai 6 và Đồng Nai 6A đối với vùng hạ lưu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.**

Thực hiện văn bản số 6481/UBND-CNN ngày 22/09/2011 của UBND tỉnh V/v tổ chức hội thảo khoa học tác động của Dự án thủy điện Đồng Nai 6 và Đồng Nai 6A trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và văn bản số 7000/UBND-CNN ngày 12/10/2011 của UBND tỉnh V/v về tổ chức hội thảo khoa học tác động môi trường của Dự án thủy điện Đồng Nai 6 và Đồng Nai 6A trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Ngày 26/10/2011, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì tổ chức buổi hội thảo khoa học về tác động môi trường của dự án thủy điện Đồng Nai 6 (ĐN 6) và Đồng Nai 6A (ĐN 6A) đối với vùng hạ lưu sông Đồng Nai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Hội thảo có sự tham gia của 67 đại biểu; trong đó có các nhà khoa học đã có nhiều nghiên cứu thực tế tại vùng Cát Tiên và hệ thống sông Đồng Nai như: GS.TSKH Lê Huy Bá - Viện trưởng Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường, GS.TS Lâm Minh Triết - Viện trưởng Viện Nước và Công nghệ Môi trường, PGS.TS Nguyễn Văn Phước - Viện trưởng Viện Môi trường và Tài nguyên, PGS.TS Phùng Chí Sỹ - Phó Viện trưởng Viện Kỹ thuật nhiệt đới và Bảo vệ môi trường, TS Vũ Ngọc Long - Phó Viện trưởng Viện Sinh học nhiệt đới,...; đại diện các Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Công thương, Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Đồng Nai, Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh, Giám đốc Vườn Quốc gia Cát Tiên, Giám đốc Khu bảo tồn thiên văn hóa Đồng Nai và có 32 Phóng viên của 22 cơ quan Báo, Đài trong tỉnh và trong nước (có danh sách các đại biểu tham dự hội thảo kèm theo).

Có 13 bản báo cáo tham luận gửi đến hội thảo và có 12 ý kiến phát biểu tại hội thảo. Các báo cáo tham luận và ý kiến phát biểu tập trung phân tích, đánh giá các tác động tích cực và tác động tiêu cực đến môi trường vùng hạ lưu Sông Đồng Nai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Vườn quốc gia Cát Tiên khi triển khai xây dựng và hoạt động 2 Dự án thủy điện ĐN 6 và ĐN 6A. Nhìn chung, các bản báo cáo tham luận và ý kiến phát biểu tại hội thảo đều thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, khách quan, khoa học, tập trung vào những nội dung chính như sau:



## 1. Về tác động tích cực của dự án thủy điện ĐN 6 và ĐN 6A:

Vị trí xây dựng dự án ĐN 6 tại xã Hưng Bình, huyện Đăk RLấp, tỉnh Đăk Nông và xã Đồng Nai thượng, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng. Vị trí xây dựng dự án ĐN 6A tại xã Đồng Nai, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước và xã Phước Cát 2, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng. Khi 2 dự án này đi vào hoạt động sẽ có một số tác động tích cực như:

- *Góp phần tăng nguồn điện cho quốc gia*, tổng công suất của thủy điện ĐN 6 và ĐN 6A là 241MW, tổng sản lượng điện hàng năm là 997,2 triệu kWh từ nguồn năng lượng sạch, có thể cung cấp đủ điện tiêu thụ cho 03 tỉnh: Lâm Đồng, Đăk Nông và Bình Phước.

- *Thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của khu vực*, vị trí 2 dự án nằm gần khu vực trọng điểm kinh tế phía nam, sẽ góp phần đáng kể cho nhu cầu điện năng để phát triển kinh tế - xã hội, khắc phục tình trạng thiếu điện hiện nay.

- *Có thể điều tiết nguồn nước cho vùng hạ lưu*, nếu có quy trình vận hành hợp lý thì Dự án sẽ góp phần điều tiết dòng chảy trên sông Đồng Nai, giảm lũ trong mùa mưa và tăng nguồn nước vào mùa khô.

## 2. Về tác động tiêu cực đối với môi trường của dự án thủy điện ĐN 6 và ĐN 6A:

Mặc dù Dự án thủy điện ĐN 6 và ĐN 6A không nằm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nhưng Đồng Nai là tỉnh nằm phía hạ lưu nên sẽ phải gánh chịu tác động đến môi trường trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

*Một là, tác động đến hệ sinh thái thủy vực sông Đồng Nai và Vườn Quốc gia Cát tiên (Khu dự trữ sinh quyển Đồng Nai)*

Thủy điện ĐN 6 và ĐN 6A được thiết kế nằm trong vùng lõi của khu dự trữ sinh quyển Đồng Nai, là khu vực trọng yếu có ảnh hưởng rất lớn đến đa dạng sinh học của Vườn Quốc gia Cát tiên.

Các hoạt động thi công sẽ phá hủy thảm thực vật đặc trưng rất đa dạng và phong phú về thành phần loài; làm mất diện tích đất rừng khoảng 372 ha (trong đó khoảng 137 ha thuộc Vườn Quốc gia Cát Tiên). Khi dự án đi vào hoạt động sẽ làm thay đổi cảnh quan, cản trở sự di cư của một số loài thủy sinh từ hạ lưu lên và ngược lại, từ hệ sinh thái đất ngập nước sang hệ sinh thái sông và suối. Việc gián đoạn dòng chảy cộng với thay đổi mực nước sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến đa dạng sinh học, làm thay đổi tiểu vùng khí hậu, thực vật sẽ bị thiếu nước vào mùa khô và bị ngập úng vào các đợt xả lũ, động vật phải đi tìm nước vào mùa khô và cũng phải di chuyển để tránh lũ vào mùa mưa. Sự thay đổi môi trường sinh thái có thể dẫn đến mất đi một số vùng sinh cảnh sống thích hợp của nhiều loài quý hiếm, thậm chí có nguy cơ tuyệt chủng.



Tác động đáng lo ngại nhất đối với đa dạng sinh học là sự thay đổi dòng chảy trên sông Đồng Nai, lượng chất dinh dưỡng, trầm tích, nhiệt độ trong nước sẽ bị thay đổi, gây ảnh hưởng lớn đến vùng đất ngập nước Bàu Sấu (đã được quốc tế công nhận theo công ước Ramsar), làm giảm tính đa dạng sinh học ở cấp độ quần thể và loài. Bàu Sấu, một trong những hệ sinh thái nước ngọt nguyên sơ duy nhất còn giữ lại được ở Việt Nam, là vùng sinh cảnh quan trọng bảo tồn và cung cấp nguồn giống cá nước ngọt cho toàn hệ thống sông Đồng Nai. Ngăn chặn dòng chảy sẽ làm cản trở tập tính di cư sinh sản của nhiều loài cá theo bản năng, từ đó dẫn đến nguy cơ tuyệt chủng một nguồn lợi thủy sản rất lớn trên sông Đồng Nai.

Đặc biệt đối với Vườn Quốc gia Cát Tiên có nhiều chủng, loài rất quý hiếm trên thế giới. Nếu triển khai dự án ở khu vực này, phải chấp nhận đánh đổi nhiều thiệt hại chưa thể lường hết. Các đại biểu cho rằng, thông tin về việc tê giác một sừng tại Việt Nam đã tuyệt chủng, càng gióng lên hồi chuông báo động về tình trạng xâm lấn rừng; từ đó cần phải bảo vệ rừng, cùng các loài thú có nguy cơ tuyệt chủng, bảo vệ tính đặc sắc độc đáo hiếm có của khu Vườn Quốc gia Cát Tiên như: khỉ đuôi lợn, khỉ mặt đỏ, chà vá chân đen, loài cu-li nhỏ, Gà so cổ hung, Gà lôi hồng tía,....

*Hai là, ảnh hưởng đến việc xem xét công nhận Khu dự trữ sinh quyển Đồng Nai là khu Di sản thiên nhiên thế giới.*

Khu dự trữ sinh quyển Đồng Nai là khu rừng đặc dụng, có Bàu Sấu được thế giới công nhận là khu Ramsar; khu này nằm trong không gian văn hóa công viên được UNESCO công nhận và hiện đang trình hồ sơ để được công nhận là di sản thiên nhiên thế giới. Nếu xây dựng 2 dự án thủy điện ĐN 6 và ĐN 6A sẽ phá vỡ hệ sinh thái tự nhiên, ảnh hưởng đến việc UNESCO xem xét và công nhận là khu Di sản thiên nhiên thế giới.

*Ba là, tác động đến chế độ thủy văn và chất lượng nước sông Đồng Nai.*

Khi công trình hoàn thành đi vào quản lý, vận hành, khai thác, việc điều tiết nguồn nước sẽ ảnh hưởng nhất định đến chế độ dòng chảy của sông, đặc biệt là đoạn sông cạn, nhiều thác ghềnh ở vùng hạ lưu; cùng với các đập thủy điện khác, dự án thủy điện ĐN 6 và 6A góp phần làm gia tăng quá nhiều đập thủy điện trên sông Đồng Nai, có thể làm biến đổi hình thái của sông trái với quy luật tự nhiên, gây nhiều hậu quả khó lường như: xói mòn đất, sạt lở bờ sông, lũ quét,...

*Bốn là, có thể gây ngập úng vào mùa mưa và thiếu nước vào mùa khô ở vùng hạ lưu.*

Về mặt lý thuyết việc tích nước ở các hồ chứa thủy điện có thể góp phần điều tiết tốt nguồn nước cho phía hạ lưu. Tuy nhiên, nhiều trường hợp trên thực tế lại diễn ra ngược lại, làm phía hạ lưu thiếu nước vào mùa khô, thêm phần lũ lụt vào mùa mưa do quy trình vận hành hồ chứa (và liên hồ chứa) chưa được thực hiện đồng bộ, hợp lý (đã xảy ra rất nhiều trong thực tế).



*Năm là, tác động đến sinh kế của người dân và sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản vùng hạ lưu.*

Bên cạnh những tác động to lớn đến môi trường tự nhiên trong khu vực, những tác động xã hội của hai dự án không hề nhỏ. Lượng nước thượng nguồn trong mùa khô về hạ lưu ít, chất lượng nước sông có nguy cơ bị ô nhiễm, ảnh hưởng đến cấp nước sinh hoạt, làm giảm nguồn lợi thủy sản, gây khó khăn cho một số ngư dân đã sinh sống lâu đời ven sông Đồng Nai. Người dân vùng hạ lưu sẽ gặp khó khăn trong canh tác nông nghiệp do lượng nước về hạ lưu ít trong mùa khô, gây rất nhiều khó khăn cho công tác tưới tiêu của các trạm bơm, nước mặn sẽ xâm nhập vào sâu hơn, gây ảnh hưởng, thiệt hại cho cây trồng và sản xuất nông nghiệp.

*Sáu là, tác động đến đặc trưng văn hóa của cộng đồng dân cư bản địa vùng hạ lưu.*

Khu dự trữ sinh quyển Đồng Nai là hình mẫu về bảo tồn đa mục đích, đây sẽ là một mô hình phát triển bền vững hài hòa giữa con người và thiên nhiên dựa trên sự đa dạng sinh học và đa dạng văn hóa, được duy trì từ xa xưa của đồng bào dân tộc ít người, các phong tục tập quán truyền thống được bảo tồn gắn liền với bảo tồn đa dạng sinh học. Các hoạt động bảo tồn chỉ phát huy hiệu quả khi các giá trị văn hóa được tôn trọng và phát huy. Do tác động đến đa dạng sinh học khi dự án được triển khai sẽ làm ảnh hưởng đến các đặc trưng văn hóa như: hương ước, luật tục của người dân bản địa trong việc sử dụng bền vững tài nguyên đa dạng sinh học; sự kính trọng, sự sáng tạo trong bảo vệ rừng và lưu truyền hệ thống kiến thức bản địa; môi trường sống yên tĩnh của người dân.

*Ngoài các vấn đề chính nêu trên, Hội thảo cũng đề nghị dự án cần phải thực hiện đúng các quy định pháp luật về Tài nguyên nước, Bảo vệ và phát triển rừng, Đa dạng sinh học và Bảo vệ môi trường; bổ sung đánh giá tác động của dự án gắn với biến đổi khí hậu và những tác động khác như thiên tai, sự cố,...*

### **3. Nhận xét và kiến nghị:**

Dựa trên kết quả của Hội thảo, Sở Tài nguyên và Môi trường có nhận xét và kiến nghị UBND tỉnh một số nội dung sau:

a. Việc triển khai 02 dự án thủy điện ĐN 6 và ĐN 6A sẽ có tác động tích cực như: góp phần tăng nguồn điện cho quốc gia, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của khu vực. Nhưng vì Đồng Nai là tỉnh nằm phía hạ lưu nên sẽ phải gánh chịu tác động rất lớn đến môi trường như: tác động đến hệ sinh thái thủy vực sông Đồng Nai và Vườn Quốc gia Cát tiên; việc xem xét công nhận Khu dự trữ sinh quyển Đồng Nai là khu Di sản thiên nhiên thế giới; tác động đến chế độ thủy văn và chất lượng nước sông Đồng Nai; gây ngập úng vào mùa mưa và thiếu nước vào mùa khô; tác động đến sinh kế của người dân và sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản vùng hạ lưu và đặc trưng văn hóa của cộng đồng dân cư bản địa vùng hạ lưu.

b. Dự án ĐN 6 và ĐN 6A khi triển khai có những tác động tích cực nhất định nhưng tác động tiêu cực là rất lớn, có thể đánh đổi nhiều thiệt hại chưa thể lường hết được; vì thế, Sở Tài nguyên và Môi trường kiến nghị UBND tỉnh đề nghị Chính phủ và các Bộ ngành có liên quan chưa nên quyết định đầu tư dự án; chỉ đạo đánh giá lại toàn diện, đầy đủ và chi tiết các tác động, để đưa ra các biện pháp khả thi nhằm giảm thiểu tối đa các tác động tiêu cực, làm cơ sở xem xét, cân nhắc việc quyết định đầu tư dự án.

c. Hệ thống sông Đồng Nai đang có quá nhiều dự án thủy điện, thủy lợi nhưng chưa có quy hoạch bảo vệ và khai thác sử dụng tài nguyên nước lưu vực hệ thống sông Đồng Nai; kiến nghị UBND tỉnh đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ ngành liên quan triển khai lập quy hoạch lưu vực hệ thống sông Đồng Nai theo quy định của pháp luật tài nguyên nước, để có kế hoạch khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên nước; làm cơ sở để xem xét, quyết định đầu tư các dự án một cách hợp lý và bền vững.

Trên đây là kết quả hội thảo khoa học theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc; các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, CCBVMT, VPS

FILENAME \p

D:\Ha\PTĐ\ThuydienĐN6\BCthaybienban.doc

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Võ Văn Chánh**





## DANH SÁCH ĐẠI BIỂU THAM DỰ HỘI THẢO

(kèm theo báo cáo kết quả Hội thảo khoa học về tác động môi trường của Dự án thủy điện ĐN 6 và ĐN 6A đối với vùng hạ lưu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ngày 08/11/2011 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

### I. DANH SÁCH ĐẠI BIỂU DỰ CÓ BÀI THAM LUẬN

| Stt | Họ và Tên                | Đơn vị   |
|-----|--------------------------|--|
| 01  | Võ Văn Chánh             | Phó GD Sở Tài nguyên và Môi trường                             |
| 02  | Trần Văn Thành           | G.Đ Vườn Quốc gia Cát Tiên                                     |
| 03  | Nguyễn Minh Tâm          | PGĐ Khu bảo tồn thiên nhiên văn hóa Đồng Nai                   |
| 04  | Ngô Quý                  | Phó trưởng Phòng Kỹ thuật Nhà máy thủy điện Trị An             |
| 05  | Mai Trung Ý              | Trưởng phòng Thủy lợi- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. |
| 06  | Nguyễn Văn Liệt          | Phó Giám đốc Sở Khoa học công nghệ                             |
| 07  | Nguyễn Tất Độ            | Ủy ban Mặt trận Tổ quốc  |
| 08  | TS. Vũ Ngọc Long         | Đại diện mạng lưới sông ngòi phía Nam                          |
| 09  | GS.TSKH Lê Huy Bá        | Viện trưởng, Viện Khoa học Công nghệ và QLMT                   |
| 10  | PGS.TS. Nguyễn Văn Phước | Viện trưởng, Viện Môi trường và Tài nguyên                     |
| 11  | PGS.TS Phùng Chí Sỹ      | Phó Viện trưởng, Viện Kỹ thuật nhiệt đới và BVMT               |
| 12  | TS Nguyễn Thị Phương     | Phân viện Khí tượng và thủy văn phía Nam                       |
| 13  | GS.TS Lâm Minh Triết     | Viện trưởng Viện nước và Công nghệ môi trường                  |

### II. DANH SÁCH ĐẠI BIỂU THAM DỰ

| Stt | Họ và Tên   | Đơn vị                                      |
|-----|---|---|
| 1.  | TS. Hoàng Minh Đức (chuyên gia tài nguyên động vật) | Trung tâm đa dạng sinh học và phát triển    |
| 2.  | TS. Lưu Hồng Trường (chuyên gia sinh thái rừng)     | Trung tâm đa dạng sinh học và phát triển    |
| 3.  | Lâm Đình Uy (điều phối viên)                        | Mạng lưới sông ngòi Việt Nam (VRN) phía Nam |
| 4.  | Trần Thị Thu Ngân                                   | Viện Kỹ thuật nhiệt đới và BVMT             |
| 5.  | Thái Thanh Phong                                    | Sở Công thương                              |
| 6.  | Nguyễn Công Khoa                                    |   |
| 7.  | Nguyễn Hoàng Hảo                                    | Khu Bảo tồn Thiên nhiên văn hóa Đồng Nai    |
| 8.  | Phạm Gia Hải  | Liên hiệp hội khoa học kỹ thuật ĐNai        |
| 9.  | Lê Đức  | Đài Truyền hình Đnai                        |
| 10. | Thế Hiền  |   |



|     |                     |  |
|-----|---------------------|--|
| 11. | Tường Lam           | Đài Truyền hình ĐNai                                       |
| 12. | Tạ Nguyên           | Báo Đồng Nai   |
| 13. | Trần Thị Châu       | Báo Lao động   |
| 14. | Đình Thức           | Báo Nông thôn ngày nay                                     |
| 15. | Anh Đức             | Thông tấn xã VN  |
| 16. | Anh Tú              | Báo TNMT   |
| 17. | Mạnh Trường         | Đài VTC1   |
| 18. | Thùy                |  |
| 19. | Lam                 |  |
| 20. | Khải                |  |
| 21. | Mạnh Thắng          | Báo tiền phong   |
| 22. | Tân                 | Báo Nhân dân   |
| 23. | Hà My               | Báo tuổi trẻ   |
| 24. | Đức Tuyên           |  |
| 25. | Lê Văn Cảnh         | Trang Web Hội Đồng Nhân dân tỉnh                           |
| 26. | Sỹ Tuyên            | Thông tấn xã VN  |
| 27. | Cao Tuyên           | Báo Nông thôn ngày nay                                     |
| 28. | Lương Công trường   | Báo Công an nhân dân                                       |
| 29. | Phước Bình          | Việt Nam Net   |
| 30. | Lê Long             | SG giải phóng  |
| 31. | Văn Nam             | Thời báo KTSG  |
| 32. | Thu Sương           | Người LĐ   |
| 33. | Minh Phong          | Báo PL TPHCM   |
| 34. | Thế Toàn            | Kênh TH VTC16  |
| 35. | Mai Quốc Ân         | Sài Gòn TT   |
| 36. | Phan Hữu            | Báo PL-XH  |
| 37. | Lê Tấn Hiền         | TT xã VN tại ĐN  |
| 38. | Kim Cương           | Báo TN   |
| 39. | Nguyễn Kim Loan     | Hội Nhà báo VN   |
| 40. | Xuân Hoàng          | Người LĐ   |
| 41. | Trương Ngọc Quang   | Chi cục Trưởng Chi cục BVMT<br>Sở Tài nguyên và Môi trường |
| 42. | Hoàng Văn Thống     | Chánh thanh tra Sở TNMT                                    |
| 43. | Hoàng Văn Dung      | Giám đốc VP ĐKQSDĐ   |
| 44. | Nguyễn Hoàng Hùng   | Giám đốc TTQTKTMT  |
| 45. | Hứa Quốc Bách       | Phó phòng TNN  |
| 46. | Phạm Văn Huynh      | TTQTKTMT   |
| 47. | Trần Thị Diễm Hà    | Chi cục BVMT   |
| 48. | Đặng Thị Thùy Dương |  |
| 49. | Trình Trọng Trung   |  |
| 50. | Võ Nguyễn Anh Thư   |  |
| 51. | Phan Thị Cẩm Vân    |  |
| 52. | Võ Nguyên Vũ        |  |
| 53. | Cao Thị Nguyệt Thúy |  |
| 54. | Đào Thanh Hà        |  |